

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **46/2023/HS-ST**

Ngày: 18 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Nguyễn Vạn Thế**.

2- Bà **Chung Thị Thu Nguyệt**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Đình Duẩn**, là Thư ký của Tòa án nhân dân Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà **Lý Bằng Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2023/HSST-QĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1994; đăng ký thường trú và cư trú tại: Số 03, ấp A, xã B, Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; con ông Nguyễn Minh P và bà Cao Tuyết H; vợ tên Trần Thị Cẩm T và có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ, tạm giam: Không có; Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cẩm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2023 đến nay; bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Nguyễn Hồng T1**, sinh năm 1970; *Cư trú tại:* Số 186^A, ấp A, xã B, Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. **Trần Thị Cẩm T**, sinh năm 1998; *Cư trú tại:* Số 03, ấp A, xã B, Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. **Nguyễn Minh L**, sinh năm 1996; *Cư trú tại:* Khóm K, thị trấn LV, Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 16/3/2023, ông Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1970, đang ngủ tại nhà thuộc ấp A, xã B, Huyện LV. Lúc này ông T1 nghe tiếng ồn phát ra từ cửa cuốn do Nguyễn Thanh H nhà bên cạnh mở cửa kho chứa xe, nên ông T1 đi ra trước sân phản nản việc H mở cửa đã gây ra tiếng ồn ảnh hưởng đến giấc ngủ của ông T1, dẫn đến việc hai người cự cãi. Ngay sau đó ông T1 đi vào trong nhà lấy cán cây lau nhà đoạn bằng kim loại (chiều dài 1,4m, chu vi

07cm đã bị cong, một đầu bị dẹp và rỉ sét, đầu còn lại được hàn một ống kim loại dài 09cm, chu vi 07cm) đánh 01 cái trúng vào ngón tay giữa bên trái của H làm chảy máu. Do bị đánh đau, nên H đi vào trong kho chứa xe lấy 01 đoạn ống tuýp bằng kim loại (lõi phụộc xe mô tô) màu trắng, có chiều dài 33,5cm, một đầu ống tuýp có đường kính 2,2cm, đầu còn lại có rãnh tròn dài 0,6cm, đường kính 2,5cm, có trọng lượng 0,65kg dùng để đánh gây thương tích cho ông T1. H đứng đối diện, tay phải cầm đoạn ống tuýp đánh 01 cái trúng vào vai trái và tiếp tục đánh 01 cái trúng vào đầu của ông T1 gây ra thương tích. Khi H nhìn thấy đầu của ông T1 chảy nhiều máu, nên dừng lại và điện thoại cho bạn là Nguyễn Minh L đến đưa ông T1 đi cấp cứu, nhưng ông T1 không đồng ý đi cấp cứu. Sau đó H kêu vợ là Trần Thị Cẩm T điện thoại trình báo sự việc đến Công an xã B và đưa ông T1 đến Trung tâm Y tế Huyện LV cấp cứu, rồi cHển đến Bệnh viện Xuyên Á điều trị đến ngày 17/3/2023 thì xuất viện. Ngày 17/3/2023, Nguyễn Thanh H và ông Nguyễn Hồng T1 tự nguyện giao nộp hung khí đã dùng để gây thương tích nêu trên cho Công an xã B niêm phong theo quy định.

Kết luận giám định số: 183/KLTTCT-TTPYĐT ngày 21/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp thể hiện tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Hồng T1 như sau:

- Kết quả khám giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh trái, kích thước trung bình, tỷ lệ tổn thương 02%; lún sọ vùng đỉnh kích thước khoảng 2,24cm, tỷ lệ tổn thương 09%.

- Kết quả X-Quang sọ não: Lún sọ vùng đỉnh chằm kích thước khoảng 22,4mm.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Hồng T1 tại thời điểm giám định là 11%. Tổn thương do vật tày gây ra, cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động gây ra.

Đối với cán cây lau nhà đoạn bằng kim loại có chiều dài 1,4m, chu vi 07cm đã bị cong, một đầu bị dẹp và rỉ sét, đầu còn lại được hàn một ống kim loại dài 09cm, chu vi 07cm là đồ vật của ông T1, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T1.

Ngày 20/3/2023, Nguyễn Thanh H đã thoả thuận bồi thường thương tích cho ông Nguyễn Hồng T1 tổng số tiền là 57.000.000 đồng và được ông T1 làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với H.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKSLVo ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện LV truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H hình phạt từ 02 đến 03 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- + Về xử lý vật chứng, căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 đoạn ống tuýp bằng kim loại (lõi phụộc xe mô tô) màu trắng, có chiều dài 33,5cm, một đầu ống tuýp có đường kính 2,2cm, đầu còn lại có rãnh tròn dài 0,6cm, đường kính 2,5cm, có trọng lượng 0,65kg; đã được niêm phong.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Hồng T1 tổng số tiền là 57.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo H đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng Nguyễn Minh L, không khiếu nại và thống nhất kết luận giám định đối với thương tật của bị hại T1; bị cáo H khai nhận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 16/3/2023, sau khi đi làm về thì bị cáo kêu vợ bị cáo là chị Tiên mở cửa cho bị cáo vào nhà, do cửa nhà là cửa cuốn khi kéo lên có tiếng ồn, thì chú T1 nhà sát vách nhà bị cáo bước ra kêu bị cáo nói là ồn quá không ngủ được dẫn đến hai bên cự cãi nhau. Sau đó, chú T1 đi vào nhà lấy cán cây lau nhà bằng kim loại đánh trúng vào ngón tay giữa bên trái của bị cáo làm chảy máu, nên bị cáo bước vào trong kho chứa xe lấy 01 đoạn ống tuýp đánh 01 cái trúng vào vai trái và tiếp tục đánh 01 cái trúng vào đầu của chú T1 gây thương tích. Bị cáo thấy chú T1 chảy máu nên điện thoại kêu bạn bị cáo là anh Luân chở chú T1 đi băng bó vết thương nhưng chú T1 không đi. Vì vậy, bị cáo kêu vợ bị cáo gọi điện báo Công an xã B đến, thì chú T1 mới đồng ý để Công an chở đi cấp cứu.

- Bị hại Nguyễn Hồng T1 thừa nhận lời khai của bị cáo H, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

- Tại phần tranh luận: Bị cáo và bị hại không tranh luận với Kiểm sát viên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện và Điều tra viên trong quá trình điều tra; của Viện kiểm sát Huyện và Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét bị cáo H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ khả năng nhận thức được đoạn ống tuýp bằng kim loại (lõi phuộc xe mô tô) có chiều dài 33,5cm, một đầu ống tuýp có đường kính 2,2cm, đầu còn lại có rãnh tròn dài 0,6cm, đường kính 2,5cm, có trọng lượng 0,65kg, là hung khí nguy hiểm; nhưng bị cáo H lại dùng ống tuýp này đánh 02 cái vào người bị hại T1 gây ra sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh trái và lún sọ vùng đỉnh kích thước khoảng 2,24cm với tổng tỷ lệ thương tật là 11%.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị hại T1, người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định số: 183/KLTTCT-TTPYĐT ngày 21/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

Do đó, hành vi của bị cáo H có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến k khoản 1 Điều này”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại T1 một cách trái pháp luật và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội nói riêng và cũng nhằm phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại T1; bị hại T1 có một phần lỗi do dùng cán cây lau nhà đoạn bằng kim loại (chiều dài 1,4m; chu vi 07cm đã bị cong, 01 đầu bị dẹp và rỉ sét, đầu còn lại được hàn vào 01 ống kim loại dài 09cm, chu vi 07cm) đánh bị cáo H trước và quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị hại T1 đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; vợ bị cáo H (chị Tiên) mới sinh con nhỏ ngày 23/5/2023 phải cần người chăm sóc nuôi dưỡng; đồng thời bị cáo H tích cực khắc phục hậu quả, sau khi dùng ống tuýp đánh bị hại T1, bị cáo thấy bị hại chảy máu nhiều nên bị cáo điện thoại cho bạn bị cáo (anh Luân) đến để chở bị hại đi băng bó vết thương, nhưng bị hại T1 không đi và bị cáo trực tiếp kêu vợ bị cáo (chị Tiên) điện thoại báo Công an xã B đến và chở bị hại T1 đi băng bó và điều trị vết thương.

Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H được hưởng án treo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại T1 tổng số tiền là 57.000.000 đồng. Bị hại T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với bị hại T1 có hành vi dùng đoạn kim loại đánh 01 cái trụng tay trái của bị cáo H, nhưng chỉ bị vết thương nhẹ ngoài da. Bị cáo H không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông T1, có đơn từ chối giám định tổn thương cơ thể. Công an Huyện LV đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị hại T1, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 18/8/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã B, Huyện LV, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Nguyễn Thanh H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2] Về vật chứng, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp bằng kim loại (lõi phụộc xe mô tô) màu trắng, có chiều dài 33,5cm, một đầu ống tuýp có đường kính 2,2cm, đầu còn lại có rãnh tròn dài 0,6cm, đường kính 2,5cm, có trọng lượng 0,65kg; đã được niêm phong.

(Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự Huyện LV giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện LV với Chi cục Thi hành án dân sự Huyện LV).

[3] Về án phí, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND Huyện LV;
- Cơ quan CSĐT CA Huyện LV;
- Chi cục THADS Huyện LV;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSVA, VPTA ^(Duan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hiến Cường